

Bản án số: 356/2018/HSPT

Ngày: 28/8/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Anh Kiệt**

Các Thẩm phán:

1. Ông Huỳnh Văn Trực
2. Ông Nguyễn Tuấn Anh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 313/2018/TLPT-HS ngày 18/07/2018 đối với bị cáo Trương Thị Mỹ C do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự số 83/2018/HSST ngày 12/06/2018 của Tòa án nhân dân Quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trương Thị Mỹ C; sinh năm: 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 56/36 Bùi Minh Trực, Phường X, QUẬN X, Thành phố Hồ Chí Minh; dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 4/12; con ông Trương Chí N và bà Trần Thị L; chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 20/5/2009, bị Tòa án nhân dân huyện BC xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số 152/2009/HSST).

Tạm giam: 20/12/2017 (có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 18 giờ 30 ngày 20/12/2017, tại ngã tư Vũ Tùng – Bùi Hữu Nghĩa, Phường 1, quận BT, Tổ tuần tra đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận BT phát hiện Trương Thị Mỹ C đang điều khiển xe mô tô BS: 59C1-23385

có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện trong túi quần phía trước bên phải có 2 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu ghi là ma túy nên công an tiến hành lập biên bản để xử lý.

Tại cơ quan điều tra, Trương Thị Mỹ C khai nhận sáng ngày 20/12/2017, có đối tượng tên “Bun” (không rõ lai lịch) gọi cho C mua “góc tư” ma túy đá giá 11.000.000 đồng, C đồng ý và liên lạc với “Thắng” (không rõ lai lịch) để mua 2 gói nylon chứa ma túy. C cho 2 gói nylon chứa ma túy vào túi quần phía trước bên phải rồi tiếp tục điều khiển xe đến ngã tư Vũ Tùng – Bùi Hữu Nghĩa, phường 1, quận BT để giao ma túy cho “Bun” thì bị công an kiểm tra và thu giữ như trên.

Căn cứ Kết luận giám định số: 172/KLGD-H ngày 08/01/2018 và của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh: “Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Trương Thị Mỹ C và hình dấu Công an phường 1, quận BT gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 30,9444g, loại Methamphetamine”.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 83/2018/HSST ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân Quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trương Thị Mỹ C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm m Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trương Thị Mỹ C 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2017.

Áp dụng Khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Phạt bổ sung bị cáo Trương Thị Mỹ C số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21/6/2018, bị cáo Trương Thị Mỹ C kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì động cơ tư lợi bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 30,9444 gram loại Methamphetamine. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm m Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 là có căn cứ, thỏa đáng.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Sau khi xét xử sơ thẩm, Ngày 21/6/2018, bị cáo Trương Thị Mỹ C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2018/HSST ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân Quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. Xét kháng cáo được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, cần chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 18 giờ 30 ngày 20/12/2017, bị cáo Trương Thị Mỹ C đã có hành vi tàng trữ 30,9444g loại Methamphetamine để bán cho đối tượng tên “Bun” (không rõ lai lịch) thì bị bắt quả tang. Với hành vi đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trương Thị Mỹ C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm m Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, xử phạt bị cáo 08 năm 06 tháng tù là thỏa đáng, phù hợp với tính chất mức độ phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra.

Đồng thời, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không trình bày được thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt nào mới, nên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Thị Mỹ C, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 83/2018/HSST ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân Quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo **Trương Thị Mỹ C** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm m Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung 2009; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo

Trương Thị Mỹ C **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2017.

Bị cáo phải đóng 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm về các vấn đề không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận BT; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- C cục THA Q.BT (1)
- TAND Quận BT; (2)
- Công an Quận BT; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Anh Kiệt